

Bài 8 AN TOÀN KHI Ở TRƯỜNG (2 tiết)

I MỤC TIÊU

Sau bài học, HS sẽ:

- Nhận biết được một số tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể xảy ra khi tham gia các hoạt động ở trường.
- Biết cách lựa chọn các hoạt động an toàn và hướng dẫn các bạn vui chơi an toàn khi ở trường.
- Có ý thức phòng tránh rủi ro cho bản thân và những người khác.
- Tuyên truyền để các bạn cùng vui chơi và hoạt động an toàn khi ở trường.

II CHUẨN BỊ

- GV:
 - + Hình trong SGK phóng to (nếu có thể).
 - + Tranh, ảnh, video về các hoạt động an toàn và không an toàn khi ở trường (nếu có).
- HS: Một số tranh, ảnh về các hoạt động ở trường (nếu có).

III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾT 1

1. Nội dung các hình

- Hình 1: HS đùa nghịch, xô đẩy bạn trong nhà ăn.
- Hình 2: HS bị ngã do đùa nghịch trong giờ học bơi.
- Hình 3: HS chơi đánh quay trong giờ học thể dục.
- Hình 4: Nhóm HS chơi cờ vua.
- Hình 5: HS sử dụng dụng cụ lao động để trêu đùa nhau trong giờ lao động ở trường.
- Hình 6: Nhóm HS chơi trò chơi rồng rắn lên mây.

2. Gợi ý các bước tổ chức dạy học

Mở đầu

- GV tổ chức cho HS trả lời các câu hỏi trong phần mở đầu hoặc các câu hỏi khác có liên quan đến nội dung bài học. Với câu hỏi trong SGK, HS có thể trả lời đúng hoặc

chưa đúng (do có những HS đã từng chứng kiến tình huống nguy hiểm, có những HS chưa từng), GV chỉ từ đó để dẫn dắt vào tiết học mới.

- GV cũng có thể tổ chức theo cách khác miễn là phù hợp với điều kiện của trường, lớp.

Hoạt động khám phá

Hoạt động 1

- Hướng dẫn HS quan sát hình, làm việc cặp đôi và thực hiện yêu cầu sau:
 - + Các bạn trong từng hình đang làm gì? (Hình 1: HS đùa nghịch, xô đẩy bạn trong nhà ăn; Hình 2: HS bị ngã do đùa nghịch trong giờ học bơi; Hình 3: Chơi đánh quay trong giờ học thể dục; Hình 4: Nhóm HS chơi cờ vua; Hình 5: HS sử dụng dụng cụ lao động để trêu đùa nhau trong giờ lao động; Hình 6: Nhóm HS chơi trò chơi rỗng rần lên mây).
 - + Chỉ và nói tên những trò chơi/hoạt động an toàn, nên chơi (Hình 4: Nhóm HS chơi cờ vua; Hình 6: Nhóm HS chơi trò chơi rỗng rần lên mây) và những tình huống nguy hiểm không nên làm (Hình 1: Trêu đùa, xô đẩy bạn; Hình 2: Đuổi nhau trên thành bể bơi; Hình 5: HS dùng dụng cụ lao động đùa nghịch nhau).
- Mời đại diện một số cặp đôi trình bày kết quả thảo luận, các bạn khác theo dõi và bổ sung.

Hoạt động 2

- GV tổ chức HS thảo luận cặp đôi và trả lời các câu hỏi:
 - + Em và các bạn thường tham gia những hoạt động nào ở trường? (GV nhắc HS bao gồm cả hoạt động học tập, lao động và vui chơi).
 - + Những tình huống nào có thể gây nguy hiểm cho bản thân và những người khác? Tại sao? (Có thể gợi ý những tình huống như trong SGK để HS kể thêm).
 - + Em cần làm gì để phòng tránh nguy hiểm khi tham gia các hoạt động ở trường?
- GV có thể gợi ý thêm: Tại sao em cho rằng hoạt động/tình huống đó là nguy hiểm? Điều gì sẽ xảy ra nếu tham gia các tình huống/hoạt động đó? Em sẽ khuyên bạn trong hình thế nào để tránh rủi ro?... sau đó GV chốt những tình huống nào là rủi ro, nguy hiểm nên phòng tránh.
- GV có thể phân tích thêm mức độ nguy hiểm, rủi ro của các tình huống trong thực tế đời sống (Ví dụ: Chơi bắn súng cao su dễ bắn vào đầu, mắt người khác; đá bóng trong lớp có thể đá vào đầu, mặt các bạn hoặc làm hỏng đồ dùng trong lớp; đuổi bắt nhau dễ làm các bạn vấp ngã,...) và nhắc nhở HS nên tham gia các hoạt động, trò chơi an toàn.

- Động viên HS đưa ra ý kiến của mình, khen ngợi những ý kiến thực tế, sáng tạo. Trong khi HS trả lời, GV khuyến khích HS nói đến lí do dẫn đến tình huống nguy hiểm đó và cách phòng tránh.
- GV tổng hợp ý kiến và kết luận: Ở trường chúng ta tham gia nhiều hoạt động khác nhau; vì thế cần chú ý để tránh những tình huống có thể gây nguy hiểm cho bản thân và những người xung quanh.

Yêu cầu cần đạt: Nhận biết được một số tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể xảy ra cho bản thân và những người khác khi tham gia các hoạt động ở trường; biết lựa chọn và tham gia những trò chơi, hoạt động an toàn. Liên hệ được với thực tế và nêu được những hoạt động nên thực hiện, những tình huống rủi ro, nguy hiểm nên tránh để đảm bảo an toàn cho bản thân và những người khác.

TIẾT 2

1. Nội dung các hình

- Hình chậu hoa thể hiện hoạt động vệ sinh sân trường. Chậu hoa có hai bông hoa để HS gắn những cánh hoa nên và không nên khi tham gia hoạt động đó.
- Hình HS rủ nhau vào bể bơi khi không được phép.
- Hình HS nghịch ổ điện.
- Hình chốt: Minh và Hoa cùng thực hiện cam kết khi tham gia các hoạt động ở trường.

2. Gợi ý các bước tổ chức dạy học

Hoạt động thực hành

GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: Tìm những cánh hoa.

- Chuẩn bị: GV chuẩn bị hình chậu hoa vẽ hoạt động vệ sinh sân trường để HS gắn cánh hoa như gợi ý trong SGK (số lượng cánh hoa có thể nhiều hơn). Hoặc GV cũng có thể chuẩn bị chậu hoa và cánh hoa vẽ hoạt động khác (miễn là phù hợp với điều kiện vùng miền và từng trường).
- Dán các hình chậu hoa lên bảng.
- Phân công chậu hoa cho mỗi nhóm.
- Cách chơi:
 - + Chia lớp thành các đội (phụ thuộc vào số chậu hoa GV chuẩn bị).
 - + Phát cho mỗi đội chơi một bộ cánh hoa để HS diễn những việc nên làm hoặc không nên làm vào mỗi cánh hoa để gắn cho phù hợp.
 - + Khi GV phát lệnh “Bắt đầu”, thành viên của mỗi đội thảo luận và ghi những việc nên làm và không nên làm vào các cánh hoa, sau đó nhanh chóng lên gắn vào bông hoa của nhóm mình.
 - + Đội nào dán đúng và nhanh hơn là đội thắng cuộc.

Yêu cầu cần đạt: Dán đúng cánh hoa vào từng bông hoa. Thông qua trò chơi, HS nhận biết rõ hơn những hoạt động/tình huống nên thực hiện và không nên thực hiện để phòng tránh nguy hiểm, rủi ro khi tham gia các hoạt động ở trường.

Hoạt động vận dụng

Hoạt động 1

- GV cho HS quan sát hình, nêu tình huống trong hình, sau đó đưa ra cách xử lý của mình.
- Có thể gợi ý cho HS: Hai bạn nhỏ đang làm gì? Theo em, việc làm đó đúng hay sai? Em sẽ nhắc nhở hai bạn như thế nào?
- Cho một số HS trả lời theo ý hiểu của mình. GV và các bạn khác khuyến khích động viên bạn. Sau đó, GV có thể chốt kiến thức: Hai bạn nhỏ đang định rủ nhau trốn vào bể bơi của trường để chơi, dù bên ngoài đã có quy định: “Không được tự ý vào bể bơi”. Việc làm đó là sai vì có thể gây nguy hiểm cho hai bạn. Ở trong tình huống đó, em nên khuyên ngăn hai bạn không tự ý vào khi không có thầy cô giáo đi cùng.
- Với tình huống 2, GV cũng tổ chức tương tự như trên.

Hoạt động 2

GV tổ chức cho HS hoạt động cá nhân: Viết lời cam kết của em.

- Gợi ý và hướng dẫn để HS viết vào vở 3 điều cam kết để đảm bảo an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường.
- Tổ chức cho HS chia sẻ những điều mình đã cam kết và nói lí do vì sao lại cam kết những điều đó.
- Nếu HS chưa hoàn thành, GV dặn dò HS tiếp tục hoàn thành ở nhà để chia sẻ với các bạn vào giờ học sau, đồng thời nhắc nhở các em cố gắng thực hiện những điều đã cam kết.

Yêu cầu cần đạt: HS có ý thức phòng tránh rủi ro cho bản thân và những người khác; Biết tuyên truyền để các bạn cùng vui chơi và hoạt động an toàn khi ở trường.

*** Tổng kết**

- Yêu cầu HS đọc và ghi nhớ lời chốt của Mặt Trời.
- GV yêu cầu HS quan sát hình chốt và đưa ra một số câu hỏi gợi ý: Hình mô tả điều gì? Thông điệp thể hiện trong hình chốt là gì? Em muốn thực hiện lời cam kết nào nhất?, Vì sao?... để HS trả lời và thông qua đó nắm vững được nội dung bài học.

3. Hướng dẫn về nhà

- HS hoàn thành vào vở lời cam kết của bản thân.
- GV nhắc nhở HS về nhà thực hiện những lời đã cam kết.